

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 3

Môn: Toán – Lớp 3

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Số liền sau của số 72199 là:

- A. 72 200 B. 72 198 C. 73 199 D. 73 200

Câu 2. Số?

$$81\ 596 > 8.....\ 927$$

- A. 3 B. 2 C. 1 D. 0

Câu 3. Phép chia $74\ 516 : 6$ có số dư là:

- A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 4. Ngày 30 tháng 8 là chủ nhật thì ngày 2 tháng 9 cùng năm đó là:

- A. Thứ ba B. Thứ tư C. Thứ năm D. Thứ sáu

Câu 5. Vựa trái cây của bác Tư nhập về 4 xe trái cây gồm 3 xe to và 1 xe nhỏ. Mỗi xe to chở 4 300 kg sầu riêng và xe nhỏ chở 2 750 kg măng cụt. Khối lượng sầu riêng và măng cụt của bác Tư nhập về là:

- A. 17 200 kg B. 15 900 kg C. 14 100 kg D. 15 650 kg

Câu 6. Gân nhà Nam có một cái hồ nước hình chữ nhật dài 156 m và rộng 94 m. Mỗi ngày, Nam chạy 4 vòng quanh cái hồ đó. Vậy mỗi ngày Nam đã chạy số ki-lô-mét là:

- A. 1 km B. 2 km C. 3 km D. 4 km

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Điền vào chỗ trống:

- Số 24 508 đọc là



- Đồng hồ bên chỉ giờ kém phút

- Số 18 trong số La Mã được viết là

- Các số 19 652, 18 990, 16 344, 18 761 được viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

.....

Câu 2. Đặt tính rồi tính:

$$31\ 728 + 15\ 643$$

.....

.....

.....

$$10\ 719 \times 4$$

.....

.....

.....

$$42\ 907 - 29\ 086$$

.....

.....

.....

$$69\ 584 : 3$$

.....

.....

.....

Câu 3. Số?

$$\square \times 7 = 2\ 863$$

$$\square : 5 = 1\ 247$$

Câu 4. Tính giá trị của biểu thức:

a) $12\ 523 + 20\ 492 : 4$

b) $(15\ 320 - 3\ 105) \times 8$

.....

.....

.....

.....

Câu 5. Mẹ đưa cho Minh 4 tờ tiền 20 000 đồng và nhờ Minh ra cửa hàng tiện lợi mua giúp mẹ một gói hạt nêm loại 1 kg. Gói hạt nêm có giá 68 000 đồng. Hỏi khi về Minh cần đưa lại cho mẹ bao nhiêu nghìn đồng tiền thừa?

.....

.....

.....

.....

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com